

BỘ NGOẠI GIAO

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 39/2008/SL/LPQT

Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Pa-ra-guay về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ, ký tại A-xun-xi-ôn, ngày 08 tháng 3 năm 2007, có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2008.

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2008

TL. BỘ TRƯỞNG

Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế



Nguyễn Bá Sơn

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội (để báo cáo),
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo),
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo),
- Phòng Công báo, Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo),
- Bộ Công an,
- Bộ Quốc phòng (Bộ tư lệnh Bộ đội biên phòng),
- Đại sứ quán Việt Nam tại Ác-hen-ti-na (Kiêm nhiệm Pa-ra-guay),
- Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh,
- Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao, ✓
- Vụ Châu Mỹ, Bộ Ngoại giao,
- Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, BNG.

CỤC LÃNH SỰ

Đến ngày: 22 / 10 / 2008

Phòng xử lý: PLLS

Phòng phối hợp:

Cán bộ xử lý: Nhung (lưu)

Số lưu:

HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA PA- RA- GUAY
VỀ
MIỄN THỊ THỰC
CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO VÀ HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Pa-ra-guay, sau đây gọi là “các Bên ký kết”;

Với mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa hai nước;

Mong muốn đơn giản hóa và tạo thuận lợi cho việc đi lại của công dân của một Bên ký kết tới lãnh thổ Bên ký kết kia;

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1

1. Công dân của một Bên ký kết mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ có giá trị được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia.

2. Những người nói tại khoản 1 Điều này được phép tạm trú trên lãnh thổ Bên ký kết kia tối đa chín mươi (90) ngày. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của Bên ký kết mà người mang các loại hộ chiếu nói trên là công dân, Bên ký kết kia có thể gia hạn thời gian tạm trú cho những người mang những loại hộ chiếu đó.

Điều 2

1. Công dân của một Bên ký kết, mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ, là thành viên của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự hoặc đại diện tại tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ Bên ký kết kia, được miễn thị thực khi nhập cảnh và xuất cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia trong suốt nhiệm kỳ công tác.

2. Việc miễn thị thực dành cho những người nói tại khoản 1 Điều này cũng được áp dụng đối với thành viên gia đình họ, bao gồm vợ, chồng và con, với điều kiện những người này cũng mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ.

Điều 3

Công dân của một Bên ký kết, mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ, có nghĩa vụ tuân thủ pháp luật và quy định hiện hành trong thời gian tạm trú trên lãnh thổ của Bên ký kết kia.

Điều 4

Công dân của một Bên ký kết, mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ, nhập cảnh và xuất cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia qua các cửa khẩu quốc tế dành cho khách quốc tế.

Điều 5

Mỗi Bên ký kết bảo lưu quyền từ chối nhập cảnh hoặc chấm dứt việc tạm trú của bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia, mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ, bị coi là không được hoan nghênh.

Điều 6

1. Các Bên ký kết trao đổi mẫu hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ của mình qua đường ngoại giao trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày Hiệp định này có hiệu lực.

2. Mỗi Bên ký kết thông báo cho Bên ký kết kia trong thời gian sớm nhất có thể về việc thay đổi mẫu hộ chiếu ngoại giao hoặc công vụ của mình cũng như các quy định liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh và tạm trú đối với người nước ngoài.

Điều 7

Mỗi Bên ký kết có thể tạm đình chỉ toàn bộ hoặc một phần việc thực hiện Hiệp định này vì lý do trật tự công cộng, an ninh hoặc sức khỏe cộng đồng. Việc tạm đình chỉ và chấm dứt tạm đình chỉ phải được thông báo ngay cho Bên ký kết kia qua đường ngoại giao.

Điều 8

Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thỏa thuận bằng văn bản của các Bên ký kết.

Điều 9

Hiệp định này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ ba mươi (30) kể từ ngày nhận được thông báo cuối cùng, theo đó các Bên ký kết thông báo cho nhau bằng văn bản qua đường ngoại giao việc hoàn tất các yêu cầu nội luật để Hiệp định này có hiệu lực.

Điều 10

Hiệp định này có hiệu lực vô thời hạn, trừ khi một Bên ký kết thông báo cho Bên ký kết kia, bằng văn bản qua đường ngoại giao, ý định chấm dứt hiệu lực của Hiệp định. Trong trường hợp này, Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày Bên ký kết kia nhận được thông báo nói trên.

Làm tại A-xun-xi-ê ngày 08 tháng 03 năm 2007, thành hai bản bằng tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh, các văn bản có giá trị như nhau. Trường hợp có cách giải thích khác nhau về Hiệp định này, văn bản tiếng Anh được dùng để đối chiếu.

Thay mặt Chính phủ
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam



Lê Văn Băng
Thủ trưởng Bộ Ngoại giao

Thay mặt Chính phủ
nước Cộng hòa
Pa-ra-guay



Phô-tô-ri-cô Gôn-xa-lét
Phran-cô
Thủ trưởng Bộ Ngoại giao